

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /SNV-TCBM

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2021

V/v lấy ý kiến góp ý dự thảo Kế  
hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh  
về công tác dân vận

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp-theo đó, giao Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận của chính quyền để triển khai thực hiện.

Để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp, giai đoạn 2022-2026; Sở Nội vụ đã dự thảo Kế hoạch và đề nghị quý cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp nghiên cứu, tham gia góp ý đối với dự thảo Kế hoạch của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (dự thảo Kế hoạch được gửi qua Hệ thống quản lý văn bản-TD Office của quý cơ quan, đơn vị; đồng thời được đăng tải trên Trang tin điện tử Sở Nội vụ); gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 10/01/2022** (gửi file điện tử qua địa chỉ email: [ducluc@ninhthuan.gov.vn](mailto:ducluc@ninhthuan.gov.vn)). Nếu quá thời hạn nêu trên, các cơ quan, đơn vị, địa phương không có ý kiến xem như thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch.

Sở Nội vụ đề nghị quý cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp thực hiện nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở (T.T.Long);
- Trang tin điện tử Sở Nội vụ (đ/t);
- Lưu: VT, TCBM.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trương Thanh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp, giai đoạn 2022-2026**

Căn cứ Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới;

Căn cứ Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số -QĐ/BCS ngày /12/2021 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026;

Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc “tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp, giai đoạn 2022-2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Xác định công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài của các cấp chính quyền; thường xuyên quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp góp phần vào công cuộc xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế. Tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức của các Sở, ban-ngành, Ủy ban nhân

dân các huyện, thành phố; cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận, đặc biệt là dân vận chính quyền; tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận.

2. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chính quyền địa phương các cấp và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận, bảo đảm công tác dân vận luôn gắn gũi với Nhân dân. Xác định vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện công tác dân vận. Đổi mới toàn diện nội dung, phương thức thực hiện công tác dân vận chính quyền phù hợp với tình hình thực tế và nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị và địa phương; cải tiến lề lối, phương thức làm việc theo hướng “gần dân, tôn trọng dân, có trách nhiệm với dân”; tăng cường đối thoại trực tiếp với dân, lắng nghe ý kiến của dân; chống những biểu hiện tiêu cực tham nhũng, quan liêu, sách nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân. Cần đặc biệt quan tâm tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

3. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới; Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận.

4. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thường xuyên tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” trên mọi lĩnh vực; phát huy tinh thần yêu nước, thực hành dân chủ, tạo phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong hệ thống chính quyền các cấp và Nhân dân.

5. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền các cấp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, Ban Dân vận các cấp, các ngành chức năng nhằm củng cố lòng tin của Nhân dân với Đảng, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp và vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thi đua “Dân

vận khéo” phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

## **II. NỘI DUNG CHỦ YẾU**

**1. Quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, vị trí của công tác dân vận trong tình hình mới:**

a) Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền địa phương các cấp trong tình hình mới; Quy chế số 06-QC/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Thuận.

b) Gắn công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập các văn bản về công tác dân vận của Đảng, Nhà nước với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong các cơ quan, đơn vị.

c) Tiếp tục đổi mới, nội dung, phương thức thực hiện công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, công tác tôn giáo và nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; gắn công tác dân vận với thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và địa phương. Thực hiện nghiêm túc quy định phân công lãnh đạo phụ trách công tác dân vận và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở.

**2. Gắn thực hiện công tác dân vận với đẩy mạnh thực hiện Chương trình cải cách hành chính. Tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức:**

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cung ứng dịch vụ công theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 5021/KH-UBND ngày 20/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Chuyên đề phát huy sáng kiến về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

b) Tập trung rà soát, kiểm tra, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực nóng, được dư luận xã hội quan tâm. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính. Tiếp tục duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong hồ sơ giải quyết hành chính tạo thuận lợi cho tổ chức công dân nhằm rút ngắn thời gian và giảm thành phần hồ sơ trong giải quyết các thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức, đảm bảo công khai, công bằng trong tổ chức thực hiện; thực hiện tốt công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường giáo dục đạo đức công vụ, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước; xây dựng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức thực sự là công bộc của Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ.

d) Tăng cường sửa đổi, đổi mới lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở; chấn chỉnh thái độ phục vụ Nhân dân, thực hiện phong cách “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân” và “nghe dân nói, nói dân hiểu, hướng dẫn dân làm, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

### **3. Gắn thực hiện công tác dân vận với nâng cao chỉ số đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp**

a) Tăng cường cải tiến và đổi mới hơn nữa cách thức điều hành, thực thi chính sách cung ứng dịch vụ công để không ngừng đáp ứng sự hài lòng của người dân, tăng năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tiếp tục thực hiện Đề án “Đo lường hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”; nghiên cứu, đề xuất, tham mưu các giải pháp thực hiện việc nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Hài lòng của người dân đối với nền hành chính (SIPAS),

Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số đánh giá năng lực điều hành cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) gắn với việc triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, ưu tiên nguồn lực, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số. Tiếp tục tổ chức khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước thuộc các ngành, lĩnh vực, gắn kết quả khảo sát với kết quả hoàn thành nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, tăng cường, công khai đối thoại tiếp dân tại cơ sở, nơi xảy ra vụ việc. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm; giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của người dân.

#### **4. Gắn thực hiện công tác dân vận với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở:**

a) Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với chống quan liêu; phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ trong cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. Thực hiện tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” gắn với việc xây dựng và thực hiện nội quy, quy chế, hương ước, quy ước.

c) Tập trung giải quyết kịp thời bức xúc, kiến nghị của Nhân dân. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc trực tiếp với Nhân dân; làm tốt công tác thanh tra nhân dân, công tác hòa giải ở cơ sở; chủ động nắm tình hình và giải quyết những công việc liên quan đến đời sống của Nhân dân. Các Sở, Ban-ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt các quy định trong công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết dứt điểm những bức xúc, nổi cộm, các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, nhất là những lĩnh vực liên quan đến đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, an ninh trật tự; hạn chế đến mức tối đa tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và bố trí thời gian đối thoại với Nhân dân để tích cực tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Nhân dân. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức đều phải nêu cao tinh thần trách nhiệm gần dân, lắng nghe ý kiến tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để kịp thời phản ánh, đề xuất những giải pháp giải quyết kịp thời, bảo đảm lợi ích chính đáng của Nhân dân.

d) Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách, nhất là chính sách đảm bảo an sinh

xã hội, chính sách đối với người có công, người nghèo, người khuyết tật và các chính sách phát triển kinh tế-văn hóa-xã hội và đời sống Nhân dân, nhất là ở các vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số.

đ) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, đảm bảo chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh; tập trung trên các lĩnh vực: Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; quản lý xây dựng, giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án đầu tư; thu, chi tài chính; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức,... Các cơ quan, đơn vị và địa phương phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; phê bình và xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi sách nhiễu, phiền hà, xâm hại lợi ích của Nhân dân.

### **5. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi:**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số 168/UBND-NC ngày 15/01/2016 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về công tác dân tộc; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Chỉ thị 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc; văn bản chỉ đạo, kết luận của tỉnh ủy, Ban Thường vụ tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 16/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi, giai đoạn 2016-2020”; qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, vị trí của công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp và chính quyền địa phương theo đúng quy định hiện hành.

### **6. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh:**

a) Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; thường xuyên tuyên truyền, cổ vũ và nhân rộng các nhân tố mới, điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt” trên mọi lĩnh vực; phát huy tinh thần yêu nước, thực hành dân chủ, tạo phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong hệ thống chính quyền các cấp và Nhân dân. Vận động cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tích cực thực hiện tốt các phong trào thi đua: phong trào thi đua “Dân vận khéo” tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đặc biệt là các phong trào thi đua trong vùng đồng bào dân tộc miền núi. Qua đó, bình chọn, nhân rộng gương tiêu biểu, điển hình về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của cơ quan, đơn vị.

b) Tích cực phối hợp vận động, hỗ trợ các tầng lớp Nhân dân phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, giải quyết việc làm, cải thiện và nâng cao đời sống Nhân dân; tích cực thực hiện các chương trình giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, chương trình xây dựng nông thôn mới, bê tông hóa đường giao thông nông thôn, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...phần đầu hoàn thành các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng - an ninh của chính quyền địa phương các cấp.

### **7. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, các hội quần chúng trong công tác vận động quần chúng:**

a) Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương. Tiếp tục tuyên truyền, vận động người có uy tín trong các tôn giáo tiếp tục phát huy tốt vai trò trong việc phối hợp tuyên truyền, vận động tin đồ thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

b) Chính quyền địa phương các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp tiếp tục bổ sung, hoàn thiện quy chế, chương trình phối hợp trong công tác dân vận để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường phối hợp trong triển khai và vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương; tổ chức lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong việc thực hiện các chương trình, dự án lớn của địa phương.

c) Thực hiện nghiêm túc định kỳ có chương trình làm việc với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cùng cấp; Chương trình phối hợp số 01-CTr/BDVTU-BCSĐUBND ngày 23/6/2021 giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026 với mục tiêu quan hệ phối hợp, tạo điều kiện cho mỗi bên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo quy định của pháp luật; qua đó, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về công tác dân vận, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; góp phần xây dựng Nhà nước trong sạch, vững mạnh; củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

### **III. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2026**

1. 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh được học tập, quán triệt, phổ biến các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của Tỉnh ủy và của các cơ quan cấp trên về công tác dân vận;

2. 100% các Sở, ban-ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng và ban hành Quy chế công tác dân vận trong hoạt động cơ quan theo Quyết định số -



QĐ/BCS ngày /12/2021 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026; Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị theo các nội dung quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

3. 100% chính quyền địa phương tổ chức gặp gỡ, đối thoại để lấy ý kiến Nhân dân trước những vấn đề liên quan phát triển kinh tế - xã hội; 100% chương trình, dự án tại địa phương được công khai minh bạch; Trên 90% người dân trong vùng dự án được biết, được bàn, được tham gia kiểm tra, giám sát; Đến năm 2025, giảm 50% xã, thôn đặc biệt khó khăn; thu nhập bình quân đầu người tăng 02 lần so với năm 2020; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 03%/năm.

4. 100% các xã, phường, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo đầy đủ, nghiêm túc và đúng quy trình theo các nội dung quy định tại Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

5. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, ngành, địa phương nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại khoản 2 Mục II của Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2026 ban hành kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trách nhiệm chung của Thủ trưởng các Sở, Ban-ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

a) Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch giai đoạn và hằng năm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, đảm bảo đạt các chỉ tiêu thứ **1, 2 và 5**; riêng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố bao gồm triển khai các chỉ tiêu thứ **3, 4** của Kế hoạch (*trong đó, chỉ đạo và kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai chỉ tiêu thứ 3, 4 của Kế hoạch theo quy định*). Theo đó, phân công lãnh đạo, công chức theo dõi, kiểm tra thực hiện có hiệu quả từng nội dung trong kế hoạch; kết hợp giữa việc nâng cao chất lượng công tác dân vận chính quyền với phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; có kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện qua từng năm. Thời gian xây dựng và gửi kế hoạch về Sở Nội vụ **trước ngày 25/11 của năm trước liền kề (riêng năm 2022 xây dựng kế hoạch giai đoạn và kế hoạch hằng năm gửi trước ngày 15/3/2022)**.

b) Rà soát, sửa đổi hoặc ban hành mới quy chế, chương trình phối kết hợp với các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2022-2026 đảm bảo phù hợp (nếu quy chế, chương trình

hiện tại không phù hợp với Kế hoạch này, gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 01/3/2022** để theo dõi, tổng hợp).

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác dân vận; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đúng quy định những hành vi vi phạm các quy chế, quy định về công tác dân vận, về thực hiện dân chủ ở cơ sở, các hành vi xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của Nhân dân. Chú trọng biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những mô hình, điển hình trong phong trào “Dân vận khéo”; đặc biệt là phong trào thi đua “Dân vận khéo” tham gia xây dựng nông thôn mới, các phong trào ở vùng đồng bào dân tộc miền núi. Định kỳ thông tin, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh - thông qua Sở Nội vụ theo định kỳ: **sáu tháng (trước ngày 15/6), hàng năm (trước ngày 15/11)**.

d) Phối hợp thực hiện tốt các nội dung liên quan đến lĩnh vực ngành về công tác dân vận được phân công cụ thể đối với các Sở, ban, ngành (theo khoản 2 Mục này).

**2. Ngoài trách nhiệm chung quy định tại khoản 1 mục IV nêu trên, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, địa phương sau đây có trách nhiệm triển khai thực hiện một số nhiệm vụ theo chức năng; cụ thể như sau:**

a) Sở Nội vụ:

- Hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận của chính quyền để triển khai thực hiện (**thời gian thực hiện trước 15/12**). Chủ động tham mưu tổ chức các cuộc thi, hội thi về dân vận trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình phối hợp và định kỳ làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh về thực hiện công tác dân vận; phối hợp tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương. Tiếp tục tuyên truyền, vận động cốt cán, người có uy tín trong các tôn giáo tiếp tục phát huy tốt vai trò trong việc phối hợp tuyên truyền, vận động tin đồ thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh và các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cung ứng dịch vụ công theo quy định. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả các Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) nhằm thực hiện đạt chỉ tiêu thứ 5 của Kế hoạch.

- Tham mưu kịp Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận tại các Sở, ban, ngành và địa phương; tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền.

- Ban hành tiêu chí xét khen thưởng bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai công tác dân vận của các cơ quan, đơn vị, địa phương (*trước ngày 15/3/2022*).

- Hàng năm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận chính quyền.

b) Sở Tư pháp:

- Tham mưu triển khai, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, đặc biệt là các nội dung có liên quan đến công tác dân vận. Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức tư pháp - hộ tịch ở cấp xã, đội ngũ hòa giải viên cấp cơ sở đảm bảo phục vụ Nhân dân kịp thời đúng quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là lĩnh vực cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính nhằm giảm phiền hà cho các tổ chức và cá nhân trong giao dịch thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, rà soát, sửa đổi Hương ước, Quy ước ở thôn, làng, tổ dân phố phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn nhằm góp phần thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu thứ 5 của Kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho công chức tư pháp - hộ tịch ở cấp xã, đội ngũ hòa giải viên cấp cơ sở đảm bảo phục vụ Nhân dân kịp thời đúng quy định của pháp luật.

c) Thanh tra tỉnh:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và đề ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung thanh tra, kiểm tra ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở xã, phường, thị trấn. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai, xây dựng và môi trường.

- Đẩy mạnh nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để xảy ra tình trạng đơn thư tồn đọng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là việc thi hành các văn bản giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

d) Ban Dân tộc tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy khóa XIII và các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ về công tác dân vận và các chính sách của Nhà nước về công tác dân tộc nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác dân vận, nhất là công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc miền núi như: Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về; Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW về công tác dân tộc; Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc; Chỉ thị 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc miền núi thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 và Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội; Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025. Đẩy mạnh phong trào thi đua và nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo” xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững gắn với các phong trào thi đua yêu nước. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, đảm bảo quyền làm chủ thực sự của đồng bào.

đ) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

- Thực hiện tốt vai trò chủ đạo trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục phối hợp nghiên cứu xác định rõ điều kiện và thế mạnh của từng địa phương, phù hợp với từng vật nuôi, cây trồng cụ thể; tuyên truyền, vận động, hướng dẫn trực tiếp để bà con chủ động sản xuất và quan tâm đến thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư phát triển trên miền núi để giải quyết việc làm, tăng thu nhập nhưng không để đồng bào mất đất sản xuất. Giao rừng khoán quản đến từng hộ gia đình để góp phần bảo vệ rừng có hiệu quả. Tuyên truyền, vận động, giải thích, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình triển khai các chương trình, dự án; góp phần ổn định đời sống của Nhân dân, ổn định tình hình an ninh trật tự ở vùng đồng bào dân

tộc miền núi; tuyên truyền, vận động bà con cùng chung tay đóng góp Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 và thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai cuộc vận động chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả để áp dụng phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh; Tăng cường các hoạt động, các biện pháp, cơ chế cụ thể để hỗ trợ người nghèo, dân tộc thiểu số, dân tộc miền núi trong lĩnh vực phát triển nông thôn, phát triển thủy sản; phòng, chống thiên tai.

e) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hướng dẫn đẩy mạnh thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân chủ cơ sở nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân đến từng địa bàn dân cư, tham mưu thực hiện hiệu quả chuyển đổi số.

- Chủ trì, chỉ đạo đẩy mạnh đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử để kịp thời phối hợp tuyên truyền về công tác dân vận chính quyền; thông tin và biểu dương các tổ chức và cá nhân làm tốt công tác dân vận.

- Hướng dẫn các Đài Truyền thanh huyện, thành phố đẩy mạnh thông tin tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận để Nhân dân nâng cao nhận thức, tiếp cận thông tin, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp để người dân tự giác thực thi pháp luật và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp theo quy định của pháp luật.

g) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Tham gia xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; góp phần đảm bảo giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

- Thường xuyên tiến hành công tác dân vận, giúp đỡ Nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo và các chính sách xã hội; củng cố, tăng cường tình đoàn kết quân dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- Phối hợp với Ban Dân vận của cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân cùng cấp và các cơ quan liên quan làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền về công tác dân vận trên địa bàn đóng quân.

h) Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để các cơ quan, đơn vị của tỉnh tổ chức thực hiện tốt công tác dân vận theo quy định.

i) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Triển khai và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các nội dung về công tác dân vận, ban hành Quy chế công tác dân vận trên địa bàn;

- Phối hợp với Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện công tác dân vận ở địa phương. Định kỳ hằng năm có chương trình làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp về tình hình Nhân dân và công tác dân vận. Phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền theo quy định tại Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Chấp hành Trung ương.

- Tập trung chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, thực hiện tốt dân chủ ở xã, phường, thị trấn và thôn, khu phố theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI.

- Ban hành các quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ, tiếp xúc, giải quyết công việc với dân có thái độ chân thành, tôn trọng dân, hướng dẫn và giúp đỡ Nhân dân; gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà cho dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân trong thi hành công vụ.

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục thực hiện và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và chính quyền địa phương các cấp giai đoạn 2022-2026; Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch, cần kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

## CHỦ TỊCH

### *Nơi nhận:*

- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- BCĐ TU thực hiện QCDC ở cơ sở;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành và các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Nội vụ (3 bản);
- VPUB: CVP, PVP (...), NC;
- Lưu: VT, VXNV (...).

**Trần Quốc Nam**